Nghiên cứu
Gia đình và Giới
Số 3 - 2015

Báo cáo hoàn thiện về ước tính thiệt hại kinh tế do bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại Việt Nam

Lời Tòa soạn: Bạo lực đối với phụ nữ là một vấn đề toàn cầu và Việt Nam không phải là ngoại lệ bởi vì nó xảy ra hàng ngày trong cuộc sống của nhiều trẻ em gái và phụ nữ Việt Nam. Tòa soạn xin trân trọng giới thiệu tới bạn đọc Báo cáo hoàn thiện về ước tính thiệt hại kinh tế do bạo lực gia đình đối với phụ nữ Việt Nam. Đây là nghiên cứu được UN Women thực hiện với sự tham gia của Viện Gia đình và Giới thuộc Viện Khoa học Xã hội Việt Nam (nay là Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam) và Đại học Quốc gia Ireland với sự tham vấn của các cơ quan Chính phủ, phi chính phủ (NGO), các đối tác quốc tế, cũng như sự hỗ trợ chung của Chiến dịch UNITE Chấm dứt bạo lực với Phụ nữ, và Cơ quan Phát triển Quốc tế Australia AusAID. Mục tiêu tổng quát của nghiên cứu này là đưa ra ước tính đáng tin cậy về thiệt hại kinh tế do bạo lực gia đình gây ra ở Việt Nam ở cấp độ hộ gia đình nhằm góp phần giúp các nhà hoạch định chính sách, các nhà lãnh đạo, NGO, các cộng đồng và gia đình có hiểu biết sâu hơn về toàn bộ cái giá phải trả cho việc không hành động để giải quyết bạo lực gia đình.

Ấn phẩm Báo cáo hoàn thiện về ước tính thiệt hại kinh tế do bạo lực gia đình đối với phụ nữ Việt Nam được xuất bản lần đầu bởi UN Women năm 2012 bằng tiếng Việt và tiếng Anh.

Từ khóa: Bạo lực; Phụ nữ; Gia đình; Thiệt hại kinh tế.

Nhằm thu thập thông tin về trải nghiệm đối với bạo lực gia đình và các chi phí, thiệt hại có liên quan ở cấp độ hộ gia đình, nghiên cứu này đã tiến hành khảo sát định lượng tổng số 1053 phụ nữ - trong đó 541 người ở khu vực nông thôn và 512 người ở thành thị trong độ tuổi từ 18 đến 49 tại 4 tỉnh và 3 thành phố trực thuộc Trung ương, cùng một số phỏng vấn định tính, thời gian từ 17/4 đến 21/6/2012.

Báo cáo hoàn thiện về ước tính thiệt hại kinh tế do bạo lực gia đình đối với phụ nữ Việt Nam do TS. Nata Duvvury và Patricia Carney, Đại Học Quốc gia Ireland, Galway và TS. Nguyễn Hữu Minh, Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới, Việt Nam thực hiện gồm 4 chương chính và các phần phụ lục: Chương 1: Bối cảnh, rà soát tài liệu, và mục tiêu nghiên cứu; Chương 2: Phương pháp và tổ chức thực hiện; Chương 3: Tác động của bạo lực do chồng/bạn tình gây ra: các phát hiện; Chương 4: Tóm tắt các phát hiện chính và khuyến nghị. Dưới đây xin giới thiệu các nội dung chính của Báo cáo nghiên cứu bản tiếng Việt dài 142 trang này.

Bối cảnh và mục tiêu nghiên cứu

Bạo lực do chồng/bạn tình gây ra được xem là một mối quan ngại hàng đầu trong lĩnh vực phụ nữ và phát triển vì hình thức bạo lực này làm suy giảm sự phát triển kinh tế và xã hội của phụ nữ, cũng như khả năng tự quyết định cuộc sống của họ.

Nghiên cứu đã rà soát các tài liệu trong và ngoài nước để có được những bằng chứng về những tác động nhiều mặt đa thế hệ của bạo lực gia đình. Hơn 30 nghiên cứu, phần lớn từ các nước phát triển, đã cố gắng định lượng những thiệt hại kinh tế gây ra do các hình thức bạo hành khác nhau đối với phụ nữ. Những nghiên cứu này chủ yếu tập trung vào các chi phí phải trả cho việc sử dụng dịch vụ cũng như mức thiệt hại về kinh tế do giảm sản lượng, giảm năng suất và thu nhập do bạo lực.

Ở Việt Nam, khái niệm bạo lực gia đình thường được hiểu chung chung là bạo lực xảy ra trong gia đình, chủ yếu là đối với người vợ, có thể do người chồng, hoặc những người khác trong gia đình gây ra. Rà soát một số nghiên cứu về Bạo lực gia đình ở Việt Nam trong giai đoạn 1999-2005, kết quả cho thấy tỷ lệ phụ nữ bị chồng bạo hành về tinh thần, thể chất hoặc/và tình dục là khá lớn. Nghiên cứu quốc gia đầu tiên về bạo lực gia đình năm 2009-2010 của chính phủ Việt Nam đã thiết lập những cơ sở dữ liệu ban đầu về bạo lực gia đình cũng như một số yếu tố nguy cơ của nạn bạo hành, khẳng định bạo lực gia đình hiện diện ở tất cả các vùng địa lý chính ở Việt Nam, cả khu vực nông thôn/thành thị, trong tất cả các

nhóm trình độ học vấn, tình trạng kinh tế, xã hội và dân tộc khác nhau. Nghiên cứu quốc gia này do Tổng cục Thống kê tiến hành đã điều tra 4838 mẫu đại diện trên cả nước cho những người phụ nữ trong lứa tuổi từ 18 đến 60. Hơn một nửa (58,3%) những người phụ nữ trong điều tra cho biết đã trải qua ít nhất một hình thức bạo hành như thể chất, tinh thần, hoặc tình dục, với 27% đã trải qua ít nhất một hình thức bạo hành trong vòng 12 tháng trở lại.

Báo cáo lưu ý rằng khuôn khổ pháp luật của Việt Nam hiện tại mới chỉ tập trung vào bạo lực gia đình và định nghĩa một số hành vi cụ thể cấu thành hành vi bạo lực do một thành viên trong gia đình thực hiện đối với một thành viên khác. Quan trọng hơn nữa, Luật Phòng chống Bạo lực Gia đình không đề cao các chế tài hình sự mà chỉ đưa ra các chế tài dân sự (lệnh cấm, phạt tiền, hòa giải, và cải tạo).

Việc công bố những phát hiện của Nghiên cứu quốc gia về Bạo lực gia đình đã làm gia tăng áp lực giải quyết hành vi bạo lực do chồng/bạn tình gây ra và tăng cường các biện pháp đối phó như cung cấp nơi lưu trú, và các dịch vụ nhằm giảm nhẹ những tác động tiêu cực của các hành vi bạo lực mà phụ nữ phải hứng chịu, trong bối cảnh phụ nữ vẫn phải gánh vai trò kép, bảo trợ xã hội hiện vẫn chủ yếu hướng tới những người không có khả năng lao động như trẻ em, người già, người khuyết tật và bảo hiểm y tế xã hội thì không chi trả các thương tích liên quan đến bạo lực gia đình.

Báo cáo cho biết ở Việt Nam hiện có rất ít tài liệu đánh giá những thiệt hại kinh tế của bạo lực gia đình do chồng/bạn tình gây ra với phụ nữ trong khi những bằng chứng này đặc biệt quan trọng trong việc đánh giá cái giá của việc không hành động và tạo căn cứ cho việc xác định mức độ nguồn lực cần thiết cho một chương trình ứng phó hiệu quả. Đây chính là lý do tại sao mục tiêu của nghiên cứu này là đưa ra ước tính đáng tin cậy về thiệt hại kinh tế do bạo lực gia đình gây ra nhằm cung cấp những bằng chứng còn thiếu trong lĩnh vực này ở Việt Nam. Cụ thể là:

- Ước tính thiệt hại kinh tế hàng năm ở cấp độ gia đình do bạo lực chồng/bạn tình gây ra bao gồm: i) Ước tính thiệt hại kinh tế trực tiếp: chi phí liên quan đến việc tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe (thể chất và tinh thần), nhà tạm lánh, hòa giải (các tổ chức phi chính phủ, hoà giải địa phương), giải pháp liên quan đến tư pháp và chi phí thay thế tài sản bị hư hại; ii) Ước tính chi phí gián tiếp: thu nhập bị tổn thất do mất thời gian làm việc, giảm năng suất lao động, sức khỏe và kết quả học tập của trẻ em bị ảnh hưởng (bao gồm việc nghỉ học, thi trượt hay điểm kém).

- Ước tính chi phí cung cấp dịch vụ hàng năm trên các lĩnh vực bao gồm y tế, công an, tư pháp và xã hội (cụ thể là từ Hội Phụ nữ).

- Tính toán các ước tính vĩ mô: i) Tổng thiệt hại của nền kinh tế quốc gia; ii) Chi phí cung cấp dịch vụ; iii) Chi phí do mất năng suất lao động.

Bằng việc sử dụng hai tiêu chí là tính phổ biến và số trường hợp bạo lực gia đình trong nhóm mẫu khảo sát, nghiên cứu có thể đưa ra ước tính chi phí tổng thể phát sinh trong nền kinh tế quốc gia do bạo lực gia đình gây ra.

Phương pháp và thực hiện nghiên cứu

Để ước tính tác động về mặt kinh tế do bạo lực gia đình gây ra tại Việt Nam, nghiên cứu sử dụng khung nghiên cứu do Duvvury và cộng sự (2004) xây dựng, tập trung vào những chi phí tiền tệ ở cấp độ hộ gia đình và cộng đồng để khái quát hóa thành kết luận đối với nền kinh tế quốc dân. Về mặt khái niệm, các chi phí này bao gồm giá trị trực tiếp hoặc được gán cho của các hàng hóa và dịch vụ: (1) được sử dụng để ngăn ngừa và ứng phó với bạo lực do chồng/bạn tình gây ra; và (2) bị mất đi trong các hộ gia đình, các tổ chức ở cộng đồng và các doanh nghiệp như là hậu quả của bạo lực do chồng/ bạn tình gây ra.

Nghiên cứu này đã kết hợp sử dụng các phương pháp khác nhau để thu thập dữ liệu, bao gồm phỏng vấn sâu định tính với những phụ nữ bị bạo lực gia đình (10 phụ nữ); điều tra hộ gia đình (1053 phụ nữ trong độ tuổi từ 18 đến 49); khảo sát cơ quan cung cấp dịch vụ (có 79 cơ quan/tổ chức cung cấp dịch vụ đã được phỏng vấn trong nghiên cứu này). Các tiêu chí để lựa chọn và xác lập mẫu nghiên cứu cùng các thông tin cần thu thập từ các cá nhân và tổ chức tham gia khảo sát được thông tin rõ ràng trong phần trình bày về mẫu và chiến lược chọn mẫu. Các Bảng hỏi chi tiết đều được cung cấp cho bạn đọc trong phần Phụ lục của Báo cáo. Nhóm nghiên cứu cũng đưa ra cách tính toán các chỉ số (xây dựng chỉ số về tài sản, tính thu nhập hàng ngày, tính toán các con số ước tính vĩ mô), cách thực hiện nghiên cứu (lập nhóm nghiên cứu, cách nghiên cứu và thu thập dữ liệu, các vấn đề về đạo đức...) và các hạn chế quan trọng của nghiên cứu (tính đại diện, tính xác thực của thông tin thu được...).

Tác động của bạo lực do chồng/bạn tình gây ra: các phát hiện chính

Mức độ phổ biến và các yếu tố liên quan đến bạo lực gia đình

Kết quả của nghiên cứu tái khẳng định mô hình bạo lực ở nông thôn phổ biến hơn ở thành thị như đã được xác định trong nghiên cứu quốc gia

về bạo lực gia đình. Khoảng 48% phụ nữ nông thôn và 38% phụ nữ sống tại các đô thị cho biết từng phải trải qua bạo hành thể chất trong đời; hơn 20% ở nông thôn và 14% ở thành thị phải hứng chịu loại bạo hành này trong vòng 12 tháng vừa qua. Hành vi bạo hành thể chất phổ biến nhất là tát. Ngoài ra xô đẩy, đánh bằng tay và một số hành vi bạo lực nghiêm trọng khác cũng có tần suất xảy ra rất cao, đặc biệt ở nông thôn. Bạo lực tình dục cũng rất phổ biến. Ở cả nông thôn và thành thị, cứ 4 phụ nữ thì có 1 người từng phải trải qua bạo lực tình dục trong đời. Tỷ lệ bạo hành tâm lý xảy ra trong 12 tháng trước thời điểm khảo sát cũng ở mức cao - 38% ở địa bàn nông thôn và 27% ở thành thị. Mức độ phổ biến của bạo lực gia đình không thay đổi nhiều giữa các nhóm có tài sản và trình độ học vấn khác nhau (của cả vợ và chồng/bạn tình). Tập quán gia trưởng và việc chấp nhận các định kiến giới là yếu tố nguy cơ dẫn đến gia tăng tình trạng bạo lực.

Tác động của bạo lực gia đình

Một phát hiện của nghiên cứu này phù hợp với các kết quả nghiên cứu trên toàn thế giới là bạo lực gia đình gây ra tác động hết sức nghiêm trọng tới sức khỏe thể chất và tinh thần của phụ nữ. Trong thời gian 4 tuần trước cuộc khảo sát, những phụ nữ bị bạo hành gặp phải nhiều vấn đề hơn xét trên tất cả các thước đo tiêu chuẩn sử dụng của sức khỏe tinh thần. Phụ nữ bị bạo hành có xu hướng tìm kiếm các hỗ trợ y tế cho bản thân và cho con cái cao hơn những người khác, và thể hiện tình trạng sức khỏe kém hơn.

Thiệt hại do bạo lực gia đình gây ra

Nghiên cứu này khẳng định mức thiệt hại do bạo lực gia đình gây ra đối với phụ nữ ở Việt Nam là rất lớn, bao gồm cả những chi phí họ phải trả trực tiếp và những khoản thu bị mất do gián đoạn công việc. Chi phí y tế trung bình một vụ tương đương khoảng 28,2% thu nhập trung bình hàng tháng của phụ nữ. Các chi phí khác tính toán được trung bình một vụ tương đương 21,0% thu nhập trung bình hàng tháng của phụ nữ. Đây là mức chi phí tương đối cao nếu xét trong bối cảnh rất nhiều phụ nữ bị bạo lực gia đình kiếm được ít hơn mức thu nhập trung bình hàng tháng. Tổng thiệt hại về thu nhập hộ gia đình trong mỗi vụ bạo lực là tương đương với 10,5% thu nhập trung bình hàng tháng của hộ. Trung bình sau mỗi vụ bạo hành, phụ nữ bị mất 33 giờ làm việc nhà, với giá trị kinh tế tương đương 17,8% thu nhập hàng tháng của họ. Quan trọng hơn, chi phí cơ hội do bạo lực gia đình gây ra đối với phụ nữ ước tính chiếm đến 34% thu nhập trung bình hàng tháng của các phụ nữ trong nhóm mẫu.

Đối với toàn bộ nền kinh tế, ước tính chi phí cơ hội bao gồm cả chi phí trực tiếp lẫn thiệt hại về thu nhập và giá trị kinh tế của các công việc gia đình bị mất tương đương 1,41% GDP. Dựa trên số liệu khảo sát, phân tích hồi quy cho thấy khi các yếu tố giáo dục, tài sản, và độ tuổi là như nhau, thì bạo lực làm giảm sút tới 35% thu nhập. Khả năng thiệt hại về năng suất lao động được ước tính ở mức 1,78% GDP. Ước tính này phù hợp với các nghiên cứu cùng loại trên thế giới về thiệt hại do bạo lực gia đình gây ra cũng như ước tính của Morrison và Orlando thực hiện tại Chile (2% GDP) và Nicaragua (1,6% GDP).

Một số lưu ý về kết quả nghiên cứu

Báo cáo chỉ ra một số điểm cần lưu ý về kết quả nghiên cứu

- Nghiên cứu này không thể xác định được ảnh hưởng đa thế hệ do tác động bạo lực gia đình gây ra đối với phụ nữ trong gia đình đến trẻ em (trẻ bỏ học) vì có ít phụ nữ cho biết về vấn đề này.

- Nghiên cứu này không đưa ra ước tính chi phí cung cấp dịch vụ hằng năm để giải quyết và phòng ngừa tình trạng bạo lực gia đình. Chi phí mà chính phủ phải trả để cung cấp dịch vụ là một bộ phận quan trọng trong tổng thiệt hại đối với nền kinh tế do bạo lực gia đình với phụ nữ gây ra.

- Ngoài ra báo cáo cũng cho biết những thách thức mà nghiên cứu gặp phải trong quá trình khảo sát các cơ quan cung cấp dịch vụ. Những bất cập được nhấn mạnh trong kết quả khảo sát các cơ quan cung cấp dịch vụ cho thấy việc phối hợp hành động của các cơ quan cung cấp dịch vụ để đáp ứng toàn diện các nhu cầu đa dạng của nạn nhân bạo lực gia đình vẫn là một ưu tiên cấp thiết cần được quan tâm thực hiện.

Báo cáo cho biết các khuyến nghị của nghiên cứu này tương đồng với những khuyến nghị được đưa ra trong Nghiên cứu cấp quốc gia về bạo lực gia đình do Tổng cục Thống kê thực hiện. Báo cáo cũng đưa ra những gợi ý cho những nghiên cứu tiếp theo để đánh giá toàn diện ảnh hưởng kinh tế của bạo lực từ chồng/bạn tình như: lập mô hình kinh tế phân tích các tác động của bạo lực gia đình do chồng/ bạn tình gây ra đối với tăng trưởng kinh tế; tiến hành một nghiên cứu cấp quốc gia về tác động lan truyền giữa các thế hệ của bạo lực gia đình do chồng/bạn tình thực hiện đối với phụ nữ; đánh giá tác động của khủng hoảng kinh tế đối với bạo lực gia đình do chồng/bạn tình gây ra đối với phụ nữ.■

Võ Kim Hương (giới thiệu)